TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9, HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình (ly hôn), giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1977;
CCCD số: 001077005937.
Địa chỉ: Số 21, tổ 7, phường T, Hà Nội.
- Bị đơn: Chị Đinh Thị D, sinh năm 1980;
CCCD số: 001196025409.
Địa chỉ: Số 02, thôn C, xã B, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Minh T và chị Đinh Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 2 con chung là Hoàng Minh A, sinh ngày 13/02/2017 và Hoàng Minh H, sinh ngày 16/5/2020.

Khi ly hôn anh T và chị D thỏa thuận: Giao cháu Hoàng Minh A cho anh T trực tiếp nuôi cho đến lúc cháu A đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác, giao cháu Hoàng Minh H cho chị D trực tiếp nuôi cho đến lúc cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T và chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị D đều xác định không có.

- Về án phí: Anh Hoàng Minh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đồng, anh T đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004944 ngày 03/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

N¬i nhËn:
- VKSNDTX KV9;
- THADSTP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9
Thẩm phán

Phạm Thị Tú